

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BA TƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /UBND

Ba Tơ, ngày tháng 7 năm 2024

V/v đăng ký bổ sung khối lượng xi măng (đợt 2) để tiếp tục thực hiện việc hỗ trợ xi măng cho các xã xây dựng đường GTNT năm 2024

Kính gửi: UBND các xã.

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Công văn số 2359/SGTVT-QLGT ngày 19/7/2024 về việc đăng ký bổ sung khối lượng xi măng (đợt 2) để tiếp tục thực hiện việc hỗ trợ xi măng cho các xã xây dựng đường GTNT năm 2024. Hiện nay Sở Giao thông vận tải đã hoàn thành việc lựa chọn nhà thầu Mua sắm tập trung xi măng hỗ trợ cho các xã để xây dựng đường giao thông nông thôn năm 2024¹, với giá trị thực hiện sau khi đấu thầu là **37.771.304.000 đồng** nên kinh phí dự phòng và giảm giá sau đấu thầu (so với kế hoạch vốn được giao tại Quyết định số 1398/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh) còn lại là **12.228.696.000 đồng**. Do đó, để có cơ sở báo cáo Sở Giao thông vận tải tham mưu UBND tỉnh tiếp tục triển khai hỗ trợ xi măng cho các xã trên địa bàn huyện xây dựng đường giao thông nông thôn năm 2024 (bổ sung đợt 2); Chủ tịch UBND huyện yêu cầu:

1. Chủ tịch UBND các xã khẩn trương rà soát đăng ký lại khối lượng hỗ trợ xi măng đã đăng ký trong năm 2024 nhưng chưa được duyệt; đồng thời xác định chi tiết danh mục, thứ tự ưu tiên các tuyến đường, đoạn đường hỗ trợ xi măng (đã có trong quy hoạch); ưu tiên các xã nằm trong kế hoạch xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là các xã về đích nông thôn mới 2024 (theo biểu mẫu gửi kèm).

Vì thời gian còn lại năm 2024 không còn nhiều, do đó để bảo đảm hoàn thành việc cung ứng, tiếp nhận, thi công, giải ngân và thanh toán kinh phí xi măng bổ sung trong năm 2024; yêu cầu UBND các xã khẩn trương báo cáo kết quả rà soát, đăng ký khối lượng, danh mục tuyến đường, đoạn tuyến đường hỗ trợ xi măng của các xã về UBND huyện (qua phòng Kinh tế và Hạ tầng) **trước ngày 24/7/2024**.

Lưu ý: Để tránh trường hợp phải điều chỉnh, bổ sung danh mục các tuyến đường, đoạn tuyến được hỗ trợ xi măng và thuận lợi trong việc đề xuất, bố trí kinh phí, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ xi măng; yêu cầu UBND các xã đăng ký hỗ trợ xi măng bảo đảm các nội dung sau:

¹ Tại Quyết định số 745/QĐ-SGTVT ngày 09/7/2024 của Giám đốc Sở GTVT Quảng Ngãi về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm tập trung xi măng hỗ trợ cho các xã để xây dựng đường giao thông nông thôn năm 2024.

- Phải căn cứ vào tình thực tế, nguồn lực, khả năng huy động vốn ... để xác định nhu cầu, đồng thời xác định rõ nguồn lực đối ứng của UBND xã.

- Phạm vi, đối tượng hỗ trợ xi măng: Theo khoản 2 mục II Chương III của Đề án hỗ trợ xi măng.

- Quy mô kết cấu mặt đường: Theo khoản 3 mục II Chương III của Đề án hỗ trợ xi măng.

- Định mức hỗ trợ xi măng: Theo khoản 4 mục II Chương III của Đề án hỗ trợ xi măng.

2. Giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo Sở Giao thông vận tải theo đúng quy định.

Yêu cầu Chủ tịch UBND các xã và Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Giao thông vận tải (b/c);
- CT, PCT UBND huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Phòng TCKH;
- Lưu: VT, KTHT (Giang).

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Giang Nam

Biểu mẫu
TỔNG HỢP CHI TIẾT DANH MỤC, KHỐI LƯỢNG HỖ TRỢ XI MĂNG
ĐỂ LÀM ĐƯỜNG GIAO THÔNG NÔNG THÔN-MIỀN NÚI
NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ.....
(Kèm theo Công văn số: /UBND ngày/7/2024 của UBND huyện)

Stt	Tên xã, danh mục công trình	Chiều dài (m)	Cấp đường thực hiện	Khối lượng xi măng (tấn)
	Tổng cộng			
1	Xã ...			
1	Tuyến ...			
2	Tuyến ...			
..	...			
1	Xã ...			
1	Tuyến ...			
2	Tuyến ...			
..	...			

Ghi chú:

1. Cấp đường thực hiện: A, B, C, D; trong đó:
 - Cấp A hoặc cấp B: áp dụng đối với đường xã và đường từ trung tâm xã đến đường huyện, đường trục thôn, bản, ấp và đường liên thôn, bản, ấp;
 - Cấp C hoặc cấp D: áp dụng đối với đường ngõ, xóm và đường trục chính nội đồng.
2. Khối lượng xi măng:
 - Đường loại A (mặt đường rộng 3,5m; dày 18cm; Mác 250, đá 2x4): 183,4 tấn xi măng/1Km.
 - Đường loại B (mặt đường rộng 3,0m; dày 18cm; Mác 250, đá 2x4): 157,2 tấn xi măng/1Km.
 - Đường loại C (mặt đường rộng 2,5m; dày 16cm; Mác 200, đá 2x4): 100 tấn xi măng/1Km.
 - Đường loại D (mặt đường rộng 2,0m; dày 16cm; Mác 200, đá 2x4): 80 tấn xi măng/1Km.